

Số **2981** /BT-TT-QLDN

V/v thực hiện Kế hoạch hỗ trợ
đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn TMĐT,
thúc đẩy phát triển kinh tế số NN-NT

Hà Nội, ngày **06** tháng **02** năm 2021

Kính gửi:

- Tổng công ty Bưu điện Việt Nam;
- Tổng công ty cổ phần Bưu chính Viettel.

Ngày 21/7/2021 Bộ TTTT đã ban hành Quyết định 1034/QĐ-BTTTT phê duyệt Kế hoạch **“Đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn”** (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 1034) nhằm hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp (và hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, tổ hợp tác) mở rộng thị trường, tiêu thụ nông sản nhanh và tiếp nhận thông tin, hàng hoá đầu vào phục vụ sản xuất kinh doanh thông qua các sàn thương mại điện tử (TMĐT) postmart.vn và voso.vn. Để triển khai Kế hoạch 1034, Bộ Thông tin và Truyền thông (Bộ TTTT) đề nghị Quý Tổng công ty khẩn trương thực hiện một số nội dung cụ thể sau:

1. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các đơn vị liên quan để triển khai Kế hoạch 1034. Thành lập Tổ công tác điều phối thực hiện Kế hoạch của Tổng công ty với sự tham gia của các Lãnh đạo Tổng công ty có trách nhiệm liên quan. Gửi danh sách đầu mối các đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm triển khai Kế hoạch cho Bộ TTTT phục vụ công tác điều hành chung.
2. Phối hợp với Sở TTTT và các Sở Ban ngành địa phương để thúc đẩy các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện Kế hoạch 1034 theo tinh thần văn bản số 2685/BTTTT-QLDN ngày 21/7/2021 của Bộ TTTT, trong đó chú trọng nhiệm vụ trình đề UBND tỉnh, thành phố ban hành văn bản hướng dẫn triển khai Kế hoạch 1034 của địa phương với các chỉ tiêu cụ thể, phân công trách nhiệm rõ ràng và tổ chức thực hiện.
3. Chủ động tiếp cận và phối hợp với cơ quan, đơn vị chức năng của Bộ TTTT, Bộ NN&PTNT, Bộ Công Thương; Sở TTTT, Sở NN&PTNT, Sở Công thương và các cơ quan, đơn vị của địa phương để thực hiện Kế hoạch 1034.
4. Chủ động phối hợp với các đơn vị chức năng của các Bộ Công Thương, Bộ NN&PTNT, Sở NN&PTNT, Sở Công thương để tổng hợp và cung cấp các loại thông tin, dữ liệu nhanh, trực tuyến, cập nhật nhất cho các hộ SXNN phục vụ công

tác sản xuất, phân phối, tiêu thụ từng loại nông sản trọng điểm của từng địa phương.

5. Chủ động, tích cực phối hợp với các đơn vị truyền thông của Bộ TTTT và Sở TTTT các tỉnh/thành phố để xây dựng, triển khai chương trình tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trên tất cả các kênh truyền thông cả nước và từng địa phương; Chủ động xây dựng các sự kiện, tài liệu, thông tin phục vụ truyền thông về việc triển khai Kế hoạch 1034 trên toàn quốc và tại từng địa phương; chủ động đề xuất và thống nhất với từng tỉnh, thành phố thông điệp truyền thông của tỉnh phù hợp với thực tế địa phương; phát động phong trào hộ SXNN lên sàn, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

6. Bố trí nguồn lực để triển khai các nhiệm vụ được giao cho sàn TMĐT trong Kế hoạch 1034, trong đó chú trọng các nhiệm vụ sau:

(1). Chủ động xây dựng kế hoạch chi tiết và lộ trình triển khai tại từng tỉnh để đạt được các chỉ tiêu cụ thể cho từng nội dung chính của Kế hoạch tại Mục II đối với từng địa phương. Các chỉ tiêu cụ thể Bộ TTTT giao cho 02 sàn TMĐT tại Phụ lục 01 đính kèm. Đề xuất với Vụ QLDN, Vụ BC nội dung khó khăn, vướng mắc cần làm việc tại từng tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương để tháo gỡ nhằm nhanh chóng triển khai thực hiện Kế hoạch 1034 tại các địa phương. Kế hoạch chi tiết gửi về Bộ TTTT trước ngày 10/8/2021.

(2). Xây dựng tài liệu đào tạo kỹ năng số và tài liệu, tờ rơi hướng dẫn bằng nhiều hình thức khác nhau phục vụ công tác đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho các hộ SXNN đăng ký tài khoản trên sàn TMĐT, tài khoản thanh toán điện tử và cách thức, kinh nghiệm về các tác nghiệp liên quan để đưa sản phẩm lên sàn, quảng bá, bán nông sản trên sàn TMĐT (như đóng gói sản phẩm, mẫu mã, xây dựng thương hiệu, ...).

(3). Triển khai đào tạo, tập huấn, hướng dẫn các hộ SXNN về kỹ năng số, đăng ký tài khoản trên sàn TMĐT, tài khoản thanh toán điện tử và các tác nghiệp để đưa sản phẩm lên sàn, cũng như cách thức để có thể sử dụng các thiết bị di động thông minh trong quá trình giao dịch trên sàn TMĐT; Chú ý lựa chọn cán bộ trẻ, năng nổ, chuyên nghiệp để đào tạo, hướng dẫn và có cách làm mới, đột phá để hỗ trợ các hộ SXNN tham gia và “ở lại” trên giao dịch điện tử.

(4). Xây dựng quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận để hỗ trợ kỹ thuật tác nghiệp cho hộ SXNN trong quá trình kết nối mua bán trên sàn TMĐT; thống nhất cách thức đóng gói, bảo quản, giao - nhận, bán hàng.

(5). Chủ động nguồn lực hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan để chuẩn bị cơ sở vật chất phục vụ việc kết nối, vận chuyển, lưu kho bảo quản nông sản tạm thời, tiêu thụ sản phẩm nhằm phục vụ tốt nhất cho việc phân phối, tiêu thụ từng

loại nông sản trọng điểm của từng địa phương theo cao điểm mùa vụ.

(6). Tìm kiếm các nhà cung cấp có uy tín, cung cấp các loại hàng hoá đầu vào phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN để cung cấp lên sàn TMĐT phục vụ nhu cầu của các hộ dân, đảm bảo cung ứng các nguyên liệu, vật tư đầu vào có thương hiệu, chất lượng, uy tín và có chính sách ưu đãi cho hộ SXNN phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhằm giữ chân các hộ dân với các hoạt động bán – mua qua sàn TMĐT.

(7). Triển khai giải pháp về truy xuất nguồn gốc hàng hóa uy tín trên sàn TMĐT để đảm bảo chất lượng sản phẩm cũng như độ tin cậy của khách hàng khi mua sản phẩm nông sản.

(8). Đảm bảo về nguồn lực, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng công nghệ đáp ứng năng lực vận hành của sàn TMĐT phục vụ các hộ SXNN tham gia giao dịch trên sàn TMĐT. Nghiên cứu phương án, xây dựng mô hình vận hành sàn SMĐT theo thương mại số, triển khai mô hình sàn trong sàn cho phép phục vụ các cụm dân cư, xã, huyện hoặc các cộng đồng, tập khách hàng riêng, đáp ứng nhu cầu của người dùng nông nghiệp, nông thôn và tối ưu hóa khả năng vận hành của sàn TMĐT để đạt hiệu quả cao hơn.

7. Báo cáo Bộ TTTT tình hình triển khai Kế hoạch 1034 theo các mẫu báo cáo số liệu tại Phụ lục 02, 03 đính kèm.

Số liệu báo cáo gửi về Bộ TTTT (Vụ Bưu chính, Vụ Quản lý doanh nghiệp). Thông tin đầu mối liên hệ:

- Bà Chu Thị Tuyết Mai - Vụ Quản lý doanh nghiệp, SĐT: 0913080845, email: cttmai@mic.gov.vn.

- Ông Phạm Anh Tú - Chuyên viên Vụ Bưu chính, số điện thoại: 0902183618, email: patu@mic.gov.vn./Báo cáo gửi về Vụ Bưu chính

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phạm Anh Tuấn;
- Sở TTTT các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Các Vụ: BC, CNTT (để phối hợp);
- Lưu: VT, QLDN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**




Phạm Anh Tuấn

PHỤ LỤC 01:

CHỈ TIÊU THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 1034 NĂM 2021 CHO 02 SÀN TMĐT(Đính kèm Công văn số *281*/BT/TTT-QLDN ngày *06* / *8* /2021 của Bộ TTTT)

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2021
I	Chỉ tiêu hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT:	
1	Số hộ được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số và kỹ năng hoạt động trên không gian mạng	70% Hộ SXNN trên địa bàn từng tỉnh/thành phố
2	Số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận	60% Hộ SXNN trên địa bàn từng tỉnh/thành phố
3	Số hộ SXNN có tài khoản bán hàng/gian hàng trên sàn	50% Hộ SXNN trên địa bàn từng tỉnh/thành phố
4	Số hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử	50% Hộ SXNN trên địa bàn từng tỉnh/thành phố
II	Chỉ tiêu hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp:	
1	Số/loại sản phẩm được quảng bá, giới thiệu trên sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
2	Sản lượng nông sản tiêu thụ qua sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
3	Số sản phẩm nông nghiệp được gắn mark thương hiệu trên sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
4	Số hộ SXNN được gắn mark thương hiệu trên sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
5	Số sản phẩm nông sản và/hoặc hộ SXNN có công cụ truy xuất nguồn gốc trên sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
6	Số thị trường trong nước (tỉnh/thành phố) đã tiêu thụ	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
7	Số thị trường nước ngoài (quốc gia) đã tiêu thụ	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
III	Chỉ tiêu hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh:	
1	Số hạng mục thông tin (số liệu, thông tin) được cung cấp qua sàn/apps di động đến các hộ SXNN	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
2	Tần suất cập nhật thông tin (số liệu, thông tin) được cung cấp qua sàn/apps di động đến các hộ SXNN	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
3	Số hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN được giới thiệu, cung cấp trên sàn	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố

4	Số hộ SXNN đã đặt mua hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh qua sàn TMĐT	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố
5	Số loại hàng hoá, sản phẩm đầu vào (phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN) có chính sách giảm giá, khuyến mại hoặc ưu đãi khác đặc thù hơn cho hộ SXNN khi mua qua sàn TMĐT so với mua ngoài thị trường	Theo thực tế từng tỉnh/thành phố

BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO CÁO TUẦN
(trước 14h00 thứ 5 hàng tuần)
(Đính kèm Công văn số 281/BT-TT-QLDN ngày 06/8/2021 của Bộ TT-TT)

Tên đơn vị:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đạt được trong tuần (Số lượng)	Tăng trưởng so với tuần trước (%)	Chỉ tiêu đạt được lũy kế đến hiện tại (Số lượng)	Tỉ lệ hoàn thành chỉ tiêu đến thời điểm hiện tại (%)	Ghi chú thông tin bổ sung
I	Chỉ tiêu hỗ trợ đưa hộ SXNN lên sàn TMĐT						
1	Số hộ được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số và kỹ năng hoạt động trên không gian mạng	Hộ					
2	Số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận	Hộ					
3	Số hộ SXNN có tài khoản bán hàng/gian hàng trên sàn	Hộ					
4	Số hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử	Hộ					
II	Chỉ tiêu hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp						
1	Số/loại sản phẩm được quảng bá, giới thiệu trên sàn	Sản phẩm/Loại					
2	Sản lượng nông sản tiêu thụ qua sàn	Tấn					
3	Số sản phẩm nông nghiệp được gắn mark thương hiệu trên sàn	Sản phẩm					
4	Số hộ SXNN được gắn mark thương hiệu trên sàn	Hộ					
5	Số sản phẩm nông sản và/hoặc hộ SXNN có công cụ truy xuất nguồn gốc trên sàn	Sản phẩm/hộ					
6	Số thị trường trong nước (tỉnh/thành phố) đã tiêu thụ	tỉnh/thành phố					Danh sách các tỉnh thành: - Miền Bắc: - Miền Trung: - Miền Nam:
7	Số thị trường nước ngoài (quốc gia) đã tiêu thụ	Quốc gia					Danh sách các quốc gia: - Châu Á: - Châu Âu: - Châu Đại Dương: - Châu Mỹ: - Châu Nam Cực: - Châu Phi:

PHỤ LỤC 03: MẪU BÁO CÁO THÁNG

(trước 14h00 ngày 25 hàng tháng)

(Đính kèm Công văn số 291/BT-TT-QLDN ngày 06 / 8 /2021 của Bộ TTTT)

Tên đơn vị:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu đạt được trong tháng (Số lượng)	Tăng trưởng so với tháng trước (%)	Chỉ tiêu đạt được lũy kế đến hiện tại (Số lượng)	Tỉ lệ hoàn thành chỉ tiêu đến thời điểm hiện tại (%)	Ghi chú thông tin bổ sung
I	Chỉ tiêu hỗ trợ ưu hộ SXNN trên sàn						
1	Số hộ được đào tạo, tập huấn về kỹ năng số và kỹ năng hoạt động trên không gian mạng	Hộ					
2	Số hộ SXNN được đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện quy trình đóng gói - kết nối - giao nhận	Hộ					
3	Số hộ SXNN có tài khoản hàng/gian hàng trên sàn	Hộ					
4	Số hộ SXNN có tài khoản thanh toán điện tử	Hộ					
II	Chỉ tiêu hỗ trợ đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp:						
1	Số/loại sản phẩm được quảng bá, giới thiệu trên sàn	Sản phẩm/Loại					
2	Sản lượng nông sản tiêu thụ qua sàn	Tấn					
3	Số sản phẩm nông nghiệp được gắn mark thương hiệu trên sàn	Sản phẩm					
4	Số hộ SXNN được gắn mark thương hiệu trên sàn	Hộ					
5	Số sản phẩm nông sản và/hoặc hộ SXNN có công cụ truy xuất nguồn gốc trên sàn						
6	Số thị trường trong nước (tỉnh/thành phố) đã tiêu thụ	Tỉnh/thành					Danh sách các tỉnh thành: - Miền Bắc: - Miền Trung: - Miền Nam:

7	Số thị trường nước ngoài (quốc gia) đã tiêu thụ	Quốc gia						Danh sách các quốc gia: - Châu Á: - Châu Âu: - Châu Đại Dương: - Châu Mỹ: - Châu Nam Cực: - Châu Phi:
III Chỉ tiêu hỗ trợ cung cấp thông tin, nguyên liệu đầu vào phục vụ sản xuất, kinh doanh:								
1	Số hạng mục thông tin (số liệu, thông tin) được cung cấp qua sàn/apps di động đến các hộ SXNN	Bài viết/Tin nhắn/Thông báo						
2	Tần suất cập nhật thông tin (số liệu, thông tin) được cung cấp qua sàn/apps di động đến các hộ SXNN	Lần/Tháng						
3	Số hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN được giới thiệu, cung cấp trên sàn	Sản phẩm						
4	Số hộ SXNN đã đặt mua hàng hoá, sản phẩm đầu vào, phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh qua sàn TMĐT	Sản phẩm						
5	Số loại hàng hoá, sản phẩm đầu vào (phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của hộ SXNN) có chính sách giảm giá, khuyến mại hoặc ưu đãi khác đặc thù hơn cho hộ SXNN khi mua qua sàn TMĐT so với mua ngoài thị trường	Sản phẩm						